

Số: 152 /KH-UBND

Trí Phải, ngày 10 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án phát triển giáo dục mầm non đến năm 2030, định hướng đến năm 2035 trên địa bàn xã Trí Phải

Căn cứ Quyết định số 1221/QĐ-UBND ngày 08/4/2026 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Cà Mau ban hành Đề án phát triển giáo dục Mầm non đến năm 2030, định hướng đến năm 2035;

Căn cứ Kế hoạch số 3237/KH-SGDĐT ngày 08/5/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển giáo dục mầm non đến năm 2030, định hướng đến năm 2035;

UBND xã Trí Phải xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển giáo dục Mầm non đến năm 2030, định hướng đến năm 2035 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp của Đề án phát triển giáo dục Mầm non đến năm 2030, định hướng đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ em; tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển toàn diện của trẻ trước khi vào lớp Một.

Từng bước hoàn thiện hệ thống cơ sở giáo dục mầm non theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa và xã hội hóa; bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục.

2. Yêu cầu

Việc triển khai kế hoạch phải được thực hiện đồng bộ, chặt chẽ, có lộ trình rõ ràng và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

Phân công rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu.

Bảo đảm sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư, phát huy vai trò chủ đạo của ngân sách nhà nước gắn với đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển giáo dục mầm non theo hướng bền vững, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và bảo vệ trẻ; từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý.

Tạo cơ chế, khuyến khích đầu tư phát triển giáo dục ngoài công lập.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 01 (từ năm 2026 đến năm 2028)

Huy động ít nhất **97%** trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo đến trường và ít nhất **38%** trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ đến trường.

100% trường được lắp đặt hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) để thực hiện việc ứng dụng CNTT trong quản lý và chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Tuyển dụng bổ sung **02** giáo viên mầm non và hợp đồng **09** nhân viên cấp dưỡng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

100% cơ sở giáo dục mầm non tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và bán trú.

Tiếp tục duy trì công nhận phổ cập giáo dục đối với trẻ 5 tuổi. Đến năm 2028: Có **50%** trường đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Phấn đấu những nơi có điều kiện (*khu đông dân cư, kinh tế phát triển, khu công nghiệp*) có và phát triển nhóm lớp độc lập; khuyến khích có trường mầm non ngoài công lập.

b) Giai đoạn 02 (từ năm 2029 đến năm 2030)

Huy động ít nhất **100%** trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo đến trường và ít nhất **50%** trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ đến trường.

Đầu tư, xây dựng **41** phòng học mầm non, trong đó xây mới **13** phòng và thay thế **28** phòng. Bổ sung **13** bộ thiết bị dạy học và **03** bộ đồ chơi ngoài trời. **100%** trường được lắp đặt hạ tầng CNTT để thực hiện việc ứng dụng CNTT trong quản lý và chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Tuyển dụng bổ sung **01** giáo viên mầm non.

100% cơ sở giáo dục mầm non tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và bán trú.

Đến năm 2030, đề nghị Sở GDĐT kiểm tra, công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Phấn đấu những nơi có điều kiện (*khu đông dân cư, kinh tế phát triển, khu công nghiệp*) có và phát triển nhóm lớp độc lập; khuyến khích có trường mầm non ngoài công lập.

c) Định hướng đến năm 2035

100% trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo đến trường.

Huy động ít nhất **60%** trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ đến trường.

100% trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

Phân đầu 100% cán bộ quản lý và giáo viên đạt trình độ đào tạo trên chuẩn.

Duy trì xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Phấn đấu những nơi có điều kiện (*khu đông dân cư, kinh tế phát triển, khu công nghiệp*) có và phát triển nhóm lớp độc lập; khuyến khích có trường mầm non ngoài công lập.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tổ chức quán triệt, triển khai Đề án

Tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai Đề án phát triển giáo dục mầm non đến năm 2030, định hướng đến năm 2035 cho lãnh đạo, chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội; cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn xã.

Ban hành văn bản hướng dẫn cơ sở giáo dục mầm non xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

Phối hợp với các cơ quan thông tin, truyền thông tăng cường công tác tuyên truyền về mục tiêu, nhiệm vụ và ý nghĩa của Đề án trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử, mạng xã hội và các hình thức truyền thông phù hợp nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, phụ huynh và cộng đồng về phát triển giáo dục mầm non.

2. Rà soát, quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non

Tổ chức rà soát toàn diện hiện trạng mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non; đánh giá mức độ đáp ứng các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ và nhu cầu huy động trẻ đến trường.

Trên cơ sở kết quả rà soát, điều chỉnh và quy hoạch mạng lưới trường lớp phù hợp với quy mô dân số và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên

Rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ giáo viên mầm non; xây dựng kế hoạch tuyển dụng, bố trí giáo viên theo định mức quy định.

Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên gắn với yêu cầu đổi mới phương pháp giáo dục.

4. Đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Tập trung đầu tư xây dựng phòng học, bếp ăn bán trú, khu vui chơi, công trình vệ sinh và các hạng mục phục vụ chăm sóc, giáo dục trẻ.

Từng bước đầu tư bổ sung thiết bị dạy học, đồ dùng và đồ chơi theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ

Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non.

Tăng cường các hoạt động giáo dục trải nghiệm, phát triển kỹ năng sống và khả năng thích ứng cho trẻ.

Đề xuất chính sách hỗ trợ tiền ăn, bán trú và các chi phí cần thiết khác đối với trẻ mầm non thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, dân tộc thiểu số.

6. Đẩy mạnh xã hội hóa, phát triển giáo dục ngoài công lập

Huy động các nguồn lực xã hội tham gia đầu tư, hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non.

Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập.

7. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục mầm non.

Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý giáo dục mầm non phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

8. Tăng cường công tác truyền thông, tăng tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi đến trường

Phối hợp chặt chẽ giữa ngành giáo dục với các ngành, đoàn thể trong công tác truyền thông và huy động trẻ em tới trường.

IV. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Giai đoạn 2026 - 2028

Rà soát mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non.

Triển khai đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và bổ sung thiết bị dạy học. Tuyển dụng, đào tạo đội ngũ giáo viên mầm non.

Triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

2. Giai đoạn 2029 - 2030, định hướng đến năm 2035

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục mầm non; hoàn thiện cơ sở vật chất và nâng chuẩn đội ngũ giáo viên.

Phấn đấu hoàn thành các mục tiêu phát triển giáo dục mầm non theo định hướng của Đề án.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Ngân sách nhà nước.

Nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia.

Nguồn xã hội hóa giáo dục.

Các nguồn huy động hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Đề án. Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể có liên quan tham mưu triển khai các nội dung về phát triển mạng lưới trường lớp, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền giao biên chế sự nghiệp giáo dục; hướng dẫn tuyển dụng, bố trí đội ngũ giáo viên mầm non bảo đảm theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế xã và các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất các chính sách đãi ngộ đối với giáo viên mầm non; chính sách hỗ trợ tiền ăn, bán trú và các chi phí cần thiết khác đối với trẻ mầm non thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, dân tộc thiểu số.

Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án theo quy định.

2. Phòng Kinh tế xã

Sau khi các đơn vị được giao chủ trì nhiệm vụ được giao, chủ động lồng ghép vào các Chương trình mục tiêu Quốc gia, các Chương trình, Đề án, kế hoạch có liên quan, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND xã phân bổ, bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên và chi đầu tư theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đầu tư công và đảm bảo phù hợp khả năng cân đối ngân sách.

Quan tâm bố trí quỹ đất, huy động các nguồn lực hợp pháp để đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, phát triển mạng lưới trường lớp mầm non, đáp ứng nhu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em tại địa phương.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

Trên cơ sở đề xuất của Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội về các chính sách đãi ngộ đối với giáo viên mầm non; chính sách hỗ trợ tiền ăn, bán trú và các

chi phí cần thiết khác đối với trẻ mầm non thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, dân tộc thiểu số, tổ chức rà soát, thẩm định các chính sách theo quy định hiện hành.

4. Các ban, ngành, đoàn thể cấp xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch; lồng ghép các chương trình, kế hoạch liên quan để góp phần thực hiện Đề án hiệu quả, kịp thời.

5. Cơ sở giáo dục mầm non

Tổ chức rà soát thực trạng cơ sở vật chất, đội ngũ và điều kiện tổ chức giáo dục; xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu của Đề án.

Chủ động nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ

Trên đây là Kế hoạch của UBND xã Trí Phải về triển khai thực hiện Đề án phát triển giáo dục mầm non đến năm 2030, định hướng đến năm 2035. Đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động triển khai và thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Các trường MN, TH, THCS;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXXH_(Nhật).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Thị Hằng